- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi…
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS thi nhắc lại cấu tạo của một bài văn tả người. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS nhắc lại - HS nghe - HS nghe
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) ** Mục tiêu:* - Lập được dàn ý một bài văn tả người theo đề bài gợi ý trong SGK. - Trình bày miệng được đoạn văn một cách rõ ràng, rành mạch dựa trên dàn ý đã lập. ** Cách tiến hành:*	
Bài 1: HĐ cá nhân - Gọi 1 HS đọc nội dung bài tập ** Chọn đề bài* - Hướng dẫn HS phân tích đề và gạch dưới những từ quan trọng - GV kiểm tra việc HS chuẩn bị trước ở nhà - Yêu cầu HS nêu đề bài mình đã chọn ** Lập dàn ý* - Gọi HS đọc gợi ý SGK - GV nhắc HS một vài lưu ý nhỏ. - Yêu cầu HS lập dàn ý theo đề bài mình đã chọn - Trình bày kết quả - Cả lớp và GV nhận xét, bổ sung, hoàn chỉnh các dàn ý	- HS đọc nội dung bài - HS phân tích từng đề - HS nối tiếp nhau nêu - HS đọc các gợi ý 1, 2 trong SGK - HS dựa theo gợi ý 1, viết nhanh dàn ý bài văn - HS trình bày kết quả: * Ví dụ: *Dàn ý bài văn miêu tả cô giáo* *1, Mở bài:* Năm nay em đã học lớp 5. Em vẫn nhớ mãi về cô Hương. Cô giáo đã dạy em hồi lớp 1 *2, Thân bài* - Cô Hương còn rất trẻ - Dáng người cô tròn lẳn - Làn tóc mượt xoã ngang lưng - Khuôn mặt tròn, trắng hồng - Đôi mắt to, đen lay láy thật ấn tượng - Mỗi khi cô cười để lộ hàm răng trắng ngà - Giọng nói của cô ngọt ngào dễ nghe - Cô kể chuyện rất hay - Cô luôn uốn nắn cho chúng em từng

Bài 2: HĐ nhóm - Gọi HS đọc yêu cầu - Dựa vào dàn ý đã lập, từng em trình bày miệng bài văn tả người trong nhóm - Trình bày trước lớp - Cho cả lớp trao đổi, thảo luận về cách sắp xếp các phần trong dàn ý, cách trình bày, diễn đạt. - GV nhận xét, chữa bài	nét chữ - Cô chăm sóc chúng em từng bữa ăn giấc ngủ. *3, Kết bài* - Em rất yêu mến cô. Em tự hứa với lòng mình sẽ ngoan ngoãn, học hành chăm chỉ để đền đáp công ơn dạy dỗ của cô. - Tập nói theo dàn ý đã lập - Tập trình bày trong nhóm - Đại diện nhóm thi trình bày.
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Cho HS nhắc lại cách viết 1 bài văn tả người.	- HS nhắc lại
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- GV nhận xét tiết học. - Dặn những HS viết dàn ý chưa đạt về nhà sửa lại để chuẩn bị viết hoàn chỉnh bài văn tả người trong tiết TLV sau.	- HS nghe - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Toán

MỘT SỐ DẠNG BÀI TOÁN ĐÃ HỌC

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Nắm được cách giải một số dạng toán đã học như tìm số trung bình cộng, tìm hai số biết tổng và hiệu của hai số đó.

2. Kĩ năng:

- Biết một số dạng toán đã học.
- Biết giải bài toán có liên quan đến tìm số trung bình cộng, tìm hai số biết tổng và hiệu của hai số đó.
- HS làm bài 1, bài 2.

3. Thái độ: Cẩn thận, tỉ mỉ, yêu thích môn học

4. Năng lực:

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ
- HS: SGK, vở

2.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi…
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS tổ chức trò chơi "Bắn tên" với nội dung là nêu một số dạng bài toán đã học.(Mỗi bạn nêu tên một dạng)	- HS chơi trò chơi: Các dạng toán đã học là: + Tìm số trung bình cộng. + Tìm 2 số biết tổng và hiệu của 2 số đó. + Tìm 2 số biết tổng và tỉ số của 2 số đó. + Tìm 2 số biết hiệu và tỉ số của 2 số đó. + Bài toán liên quan đến rút về đơn vị. + Bài toán về tỉ số phần trăm. + Bài toán về chuyển động đều. + Bài toán có nội dung hình học(chu vi, diện tích, thể tích).
- GV nhận xét	- HS nghe
- Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) ** Mục tiêu:* - Biết một số dạng toán đã học. - Biết giải bài toán có liên quan đến tìm số trung bình cộng, tìm hai số biết tổng và hiệu của hai số đó. - HS làm bài 1, bài 2. ** Cách tiến hành:*	
Bài 1: HĐ cá nhân	
- Gọi HS đọc đề.	- Cả lớp theo dõi, chia sẻ yêu cầu
- Bài toán này thuộc dạng toán nào?	- Tìm trung bình cộng của nhiều số.
- Yêu cầu HS tự làm bài .	- Cả lớp làm vở
- GV nhận xét chữa bài	- 1 HS làm bảng lớp, Bài giải: Giờ thứ ba xe đạp đi được quãng đường là: (12 + 18) : 2 = 15 (km) Trung bình mỗi giờ xe đạp đi được là: (12 + 18 + 15) : 3 = 15 (km) Đáp số: 15 km

- Muốn tính tổng của nhiều số khi biết trung bình cộng ta làm thế nào? **Bài 2: HĐ cá nhân** - Gọi HS đọc đề. - Bài toán này thuộc dạng nào? - Yêu cầu HS tự làm bài . - GV nhận xét chữa bài **Bài tập chờ** **Bài 3: HĐ cá nhân** - Cho HS đọc bài, tìm cách giải sau đó làm bài và báo cáo GV. - GV quan sát, giúp đỡ nếu thấy cần thiết.	- Lấy trung bình cộng của chúng nhân với số số hạng. - Cả lớp theo dõi - Bài toàn thuộc dạng " Tìm 2 số khi biết tổng và hiệu của 2 số đó ". - Cả lớp làm vở - 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ cách làm Bài giải Nửa chu vi mảnh đất hình chữ nhật là: 120 : 2 = 60 (m) Chiều dài mảnh đất hình chữ nhật là: (60 + 10) : 2 = 35 (m) Chiều rộng mảnh đất hình chữ nhật là: 35 - 10 = 25 (m) Diện tích mảnh đất hình chữ nhật là: 35 x 25 = 875 (m^2) Đáp số: 875 m^2 - HS làm bài sau đó báo cáo giáo viên **Cách 1:** 1cm^3 kim loại cân nặng là: 22,4 : 3,2 = 7(g) 4,5cm^3 kim loại cân nặng là: 7 x 4,5 = 31,5(g) Đáp số: 31,5g **Cách 2:** Khối kim loại 4,5cm^3 cân nặng là: 22,4 : 3,2 x 4,5 = 31,5(g) Đáp số: 31,5g
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Cho HS vận dụng làm bài sau: Một khối gỗ có thể tích 4,5dm^3 cân nặng 5,4kg. Vậy một khối gỗ loại đó có thể tích 8,6dm^3 cân nặng là: A. 10,32kg B. 9,32kg C. 103,3kg D. 93,2kg	- HS nêu: A. 10,32kg
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Về nhà luyện tập làm các dạng bài vừa ôn tập.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Luyện từ và câu

ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU (Dấu ngoặc kép)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Nêu được tác dụng của dấu ngoặc kép và làm được bài tập thực hành về dấu ngoặc kép.

2. Kĩ năng: Viết được đoạn văn khoảng 5 câu có dùng dấu ngoặc kép (BT3).

3. Thái độ: Cẩn thận, tỉ mỉ, sử dụng đúng các dấu câu khi viết.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ viết nội dung cần ghi nhớ về tác dụng của dấu ngoặc kép.
- HS: SGK, vở

2.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi…
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS tổ chức chơi trò chơi "Gọi thuyền" với nội dung là nêu các dấu câu đã học, nêu tác dụng của mỗi dấu câu(Mỗi bạn chỉ nêu 1 dấu câu). - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) ** Mục tiêu:* - Nêu được tác dụng của dấu ngoặc kép và làm được bài tập thực hành về dấu ngoặc kép. - Viết được đoạn văn khoảng 5 câu có dùng dấu ngoặc kép (BT3). ** Cách tiến hành:*	
Bài 1: HĐ cá nhan - 1 HS đọc yêu cầu của bài. - HS nhắc lại tác dụng của dấu ngoặc kép.	- Cả lớp theo dõi - Dấu ngặc kép thường được dùng để dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật hoặc của người nào đó. Nếu lời nói trực tiếp là một câu trọn vẹn hay một đoạn văn thì trước dấu ngoặc kép ta phải thêm dấu hai chấm. - Dấu ngoặc kép còn được dùng để đánh dấu những từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt. Lời giải:

- Yêu cầu HS đọc thầm từng câu văn và làm bài - GV nhận xét chữa bài	Tốt- tô- chan rất yêu quý thầy hiệu trưởng. Em mơ ước lớn lên sẽ trở thành một giáo viên của trường, làm mọi việc giúp đỡ thầy. Em nghĩ : " Phải nói ngay điều này để thầy biết ". Thế là, trưa ấy, sau buổi học, em chờ sẵn thầy trước phòng họp và xin gặp thầy. Thầy hiệu trưởng vui vẻ mời em vào phòng. Ngồi đối diện với thầy và hơi nghiêng đầu mỉm cười, cô bé nói một cách chậm rãi, dịu dàng, ra vẻ người lớn: " Thưa thầy, sau này lớn lên, em muốn làm nghề dạy học. Em sẽ học ở trường này".
Bài 2: HĐ cặp đôi - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS trao đổi theo cặp và làm bài. - GV nhận xét chữa bài	- Cả lớp theo dõi - HS làm bài theo cặp Lời giải: Lớp chúng tôi tổ chức một cuộc bình chọn " Người giàu có nhất ". Đoạt danh hiệu trong cuộc thi này là cậu Long, bạn thân nhất của tôi. Cậu ta có cả một " gia tài " khổng lồ về các loại sách: sách bách khoa tri thức học sinh, từ điển tiếng Anh, sách bài tập toán và tiếng Việt, sách dạy chơi cờ vua, sách dạy tập y- ô- ga, sách dạy chơi đàn oóc,…..
Bài 3: HĐ nhóm - 1 HS đọc yêu cầu của bài tập. - HS suy nghĩ làm bài - Trình bày kết quả - GV nhận xét chữa bài - Yêu cầu HS dưới lớp trình bày - GV nhận xét	- Cả lớp theo dõi - 2 HS làm vào bảng nhóm, cả lớp viết vào vở - 2 HS làm bảng nhóm đọc bài làm của mình, chia sẻ kết quả với cả lớp - 3 HS trình bày
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Cho HS nhắc lại tác dụng của dấu hai chấm.	- HS nêu
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- GV nhận xét về tiết học. - Dặn HS ghi nhớ tác dụng của dấu ngoặc kép để sử dụng cho đúng khi viết bài.	- HS nghe - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

Thứ sáu ngày 3 tháng 5 năm 2019

Tập làm văn

TẢ NGƯỜI (*Kiểm tra viết*)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Nắm được cấu tạo và cách viết bài văn tả người.

2. Kĩ năng: Viết được bài văn tả người theo đề bài gợi ý trong SGk. Bài văn rõ nội dung miêu tả, đúng cấu tạo bài văn tả người đã học.

3. Thái độ: Cẩn thận, tỉ mỉ khi viết bài.

4. Năng lực:

- Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
- Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ…
- HS : SGK

2.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi…
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - GV kiểm tra việc chuẩn bị vở của HS - Giới thiệu bài - Ghi bảng: Trong tiết học trước, các em đã lập dàn ý và trình bày miệng bài văn tả người. Trong tiết học hôm nay, các em sẽ viết bài văn tả người theo dàn ý đã lập.	- HS hát - HS chuẩn bị - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) ** Mục tiêu:* Viết được bài văn tả người theo đề bài gợi ý trong SGk. Bài văn rõ nội dung miêu tả, đúng cấu tạo bài văn tả người đã học. ** Cách tiến hành:*	
** Hướng dẫn HS làm bài* - Gọi HS đọc đề bài - GV nhắc HS : + 3 đề là 3 đề của tiết lập dàn ý trước. Các em nên viết theo đề bài cũ và dàn ý đã lập. + Dù viết theo đề bài cũ, các em cần kiểm tra lại dàn ý, chỉnh sửa. Sau đó, dựa vào dàn ý, viết hoàn chỉnh đoạn văn ** HS làm bài*	 - HS nối tiếp nhau đọc 3 đề bài trong SGK - HS lắng nghe

- GV theo dõi HS làm bài - Thu bài	- Cả lớp làm bài
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Cho HS chia sẻ cách viết một bài văn tả người	- HS chia sẻ
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- GV nhận xét tiết làm bài của HS - Dặn HS về nhà viết lại bài cho hay hơn.	- HS nghe - HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Toán

LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Nắm được cách giải một số dạng toán đã học.

2. Kĩ năng:

- Biết giải một số bài toán có dạng đã học.
- HS làm bài 1, bài 2, bài 3.

3. Thái độ: Cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác.

4. Năng lực:

- Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, bảng phụ…
- HS : SGK, vở

2.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi…
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) ** Mục tiêu:* - Biết giải một số bài toán có dạng đã học. - HS làm bài 1, bài 2, bài 3.	

** Cách tiến hành:*

Bài 1: HĐ cá nhân - Gọi HS đọc yêu cầu của đề bài, chia sẻ yêu cầu của bài + Tứ giác ABCD gồm những hình nào ? + Bài thuộc dạng toán gì ? - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng	 - Cả lớp theo dõi, chia sẻ yêu cầu + Tứ giác ABCD gồm tứ giác ABED và tam giác BEC + Tìm hai số biết hiệu và tỉ số của hai số đó - Cả lớp làm vở - 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ kết quả Bài giải Theo đề bài ta có sơ đồ 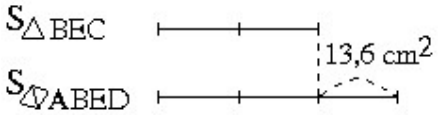 Diện tích tam giác BEC là : 13,6 : (3- 2) x 2 = 27,2 (cm^2) Diện tích hình tứ giác ABED là : 27,2 + 13,6 = 40,8 (cm^2) Diện tích hình tứ giác ABCD là : 27,2 + 40,8 = 68 (cm^2) Đáp số : 68 cm^2
Bài 2: HĐ cá nhân - HS đọc yêu cầu của đề bài - Bài thuộc dạng toán gì ? - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng	 - 1 HS đọc - Tìm hai số biết tổng và tỉ số của hai số đó - Cả lớp làm vở - 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ Bài giải Theo đề bài ta có sơ đồ 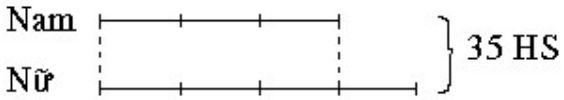 Lớp học đó có số học sinh nam là : 35 : (3 + 4) x 3 = 15 (em) Lớp học đó có số học sinh nữ là : 35 – 15 = 20 (em) Số học sinh nữ hơn số học sinh nam là : 20 -15 = 5 (em) Đáp số : 5 em
Bài 3: HĐ cá nhân - HS đọc yêu cầu của đề bài - Bài thuộc dạng toán gì ? - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng	- 1 HS đọc - Bài toán về quan hệ tỉ lệ - Cả lớp làm vở - 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ kết quả Bài giải Ô tô đi 75 km tiêu thụ hết số lít xăng là:

Bài tập chờ **Bài 4: HĐ cá nhân** - Cho HS đọc bài, tìm cách giải sau đó làm bài và chia sẻ trước lớp. - GV quan sát, giúp đỡ nếu thấy cần thiết.	12 : 100 x 75 = 9 (l) Đáp số: 9 lít - HS làm bài, chia sẻ kết quả. Bài giải Tỉ số phần trăm HS khá của trường Thắng Lợi là: 100% - 25% = 60% Mà 60% học sinh khá là 120 học sinh. Số học sinh khối lớp 5 của trường là: 120 : 60 x 100 = 200(học sinh) Số học sinh giỏi là: 200 : 100 x 25 = 50(học sinh) Số học sinh trung bình là: 200 : 100 x 15 = 30(học sinh)
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Cho HS nêu lại cách giải bài toán Tìm hai số khi biết Tổng(hiệu) và tỉ số của hai số đó.	- HS nêu
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Về nhà tìm giải các bài toán dạng toán Tìm hai số khi biết Tổng(hiệu) và tỉ số của hai số đó.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Đạo đức

QUAN TÂM, CHĂM SÓC NGƯỜI THÂN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Giúp hs hiểu: Chăm sóc người thân vừa là bổn phận, vừa là trách nhiệm của mỗi người.

2. Kĩ năng: Biết quan tâm, chăm sóc người thân.

3. Thái độ: Luôn có ý thức quan tâm và chăm sóc người thân trong gia đình.

4. Năng lực: Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: SGK, câu chuyện sưu tầm
- HS : SGK

2.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, thảo luận nhóm, trò chơi…
- Kĩ thuật đặt và trả lời câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS tổ chức trò chơi "Bắn tên" với các câu hỏi: + Thế nào là biết ơn thầy cô giáo? + Em đã làm gì để tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo? - GV nhận xét và đánh giá. - Giới thiệu bài - ghi đầu bài	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút) ** Mục tiêu:* - Giúp hs hiểu: Chăm sóc người thân vừa là bổn phận, vừa là trách nhiệm của mỗi người. - Biết quan tâm, chăm sóc người thân. ** Cách tiến hành:*	
*** Hướng dẫn hs tìm hiểu bài:** - HS kể những câu chuyện đã được đọc hoặc được chứng kiến về sự quan tâm của những ngừi thân trong gia đình. - GV đặt câu hỏi giúp HS tìm hiểu nội dung câu chuyện bạn kể. *** Liên hệ đến nội dung bài học:** - Nêu câu hỏi cho hs trả lời - sau đó GV nhận xét, kết luận. + Những người thân trong gia đình là những người có quan hệ như thế nào với chúng ta ? + Chúng ta cần làm gì để thể hiện sự quan tâm của mình với những người thân trong gia đình? + Sự quan tâm của chúng ta với những người thân sẽ mang lại lợi ích gì cho chúng ta và cho cả những người thân của mình	 - HS cả lớp nghe để nhận xét. - HS trả lời. - HS trả lời, lớp nhận xét, bổ sung.
3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)	
- Em đã làm được gì thể hiện sự quan tâm của bản thân đối với người thân?	- HS liên hệ, nối tiếp nhau trả lời.
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Nhắc HS quan tâm, chăm sóc người thân nhiều hơn nữa. - Chuẩn bị bài sau, ôn tập cuối kì.	- HS thực hành bài học.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG: